

Số: *458* /QĐ-UBND

Cao Bằng, ngày *24* tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích của 09 sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích của 09 sở, ban, ngành trên địa bàn tỉnh Cao Bằng (có Phụ lục kèm theo):

1. Sở Ngoại vụ
2. Sở Giáo dục và Đào tạo
3. Sở Y tế
4. Sở Tài nguyên và Môi trường
5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7. Sở Giao thông vận tải
8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
9. Sở Khoa học và Công nghệ

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Các sở, ban, ngành; đơn vị cung cấp dịch vụ bưu chính công ích thực hiện việc tiếp nhận, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích đối với các TTHC được công bố tại Điều 1 theo đúng trách nhiệm, yêu

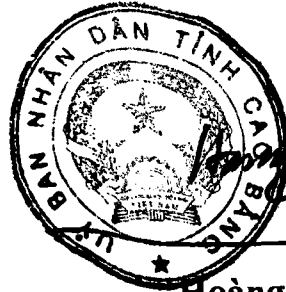
câu và quy định tại Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, ban, ngành; Giám đốc Bưu điện tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, Văn phòng Chính phủ;
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh ;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TTTT, KGVX, TH;
- Bưu điện tỉnh Cao Bằng;
- Lưu: VT, KSTT.

Bản điện tử

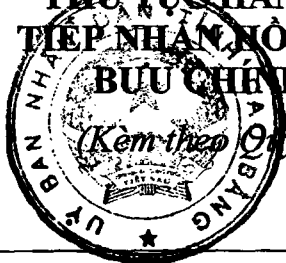


CHỦ TỊCH

Hoàng Xuân Ánh

DANH MỤC

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH 09 SỞ, BAN, NGÀNH THỰC HIỆN VIỆC TIẾP NHẬN NÔ SƠ VÀ TRẢ KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT QUA DỊCH VỤ BƯU CHÍNH CÔNG ÍCH TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH CAO BẰNG



(Kèm theo Quyết định số: 458/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018
của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng)

STT	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
I	Lĩnh vực Công tác lãnh sự (06 TTHC)	
1	Thủ tục cho phép đoàn ra thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ
2	Thủ tục cho phép đoàn ra thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Cao Bằng	Sở Ngoại vụ
3	Thủ tục cho phép đoàn vào thuộc thẩm quyền giải quyết của Giám đốc Sở Ngoại vụ	Sở Ngoại vụ
4	Thủ tục cho phép đoàn vào thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND tỉnh Cao Bằng	Sở Ngoại vụ
5	Thủ tục đề nghị cấp, gia hạn hộ chiếu ngoại giao, hộ chiếu công vụ	Sở Ngoại vụ
6	Thủ tục đề nghị cấp công hàm, xin thị thực	Sở Ngoại vụ
II	Lĩnh vực Hợp tác quốc tế (01 TTHC)	
1	Thủ tục xin cấp phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế	Sở Ngoại vụ
III	Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo (55TTHC)	
1	Thành lập, cho phép thành lập trường trung học phổ thông	Sở Giáo dục & Đào tạo
2	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông	Sở Giáo dục & Đào tạo
3	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông	Sở Giáo dục & Đào tạo
4	Giải thể trường trung học phổ thông	Sở Giáo dục & Đào tạo
5	Xếp hạng Trung tâm giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục & Đào tạo
6	Thành lập trung tâm ngoại ngữ, tin học	Sở Giáo dục & Đào tạo
7	Sáp nhập, chia tách trung tâm ngoại ngữ, tin học	Sở Giáo dục & Đào tạo
8	Giải thể trung tâm ngoại ngữ, tin học	Sở Giáo dục & Đào tạo
9	Cấp phép tổ chức đào tạo, bồi dưỡng ngoại ngữ, tin học	Sở Giáo dục & Đào tạo

10	Công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ năm tuổi đối với đơn vị cấp huyện	Sở Giáo dục & Đào tạo
11	Công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia	Sở Giáo dục & Đào tạo
12	Công nhận trường tiểu học đạt chuẩn Quốc gia	Sở Giáo dục & Đào tạo
13	Công nhận trường trung học cơ sở đạt chuẩn Quốc gia	Sở Giáo dục & Đào tạo
14	Công nhận trường trung học phổ thông đạt chuẩn Quốc gia	Sở Giáo dục & Đào tạo
15	Công nhận trường phổ thông có nhiều cấp học đạt chuẩn Quốc gia	Sở Giáo dục & Đào tạo
16	Thành lập trường trung học phổ thông chuyên	Sở Giáo dục & Đào tạo
17	Cho phép hoạt động giáo dục đối với trường trung học phổ thông chuyên	Sở Giáo dục & Đào tạo
18	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường tiểu học	Sở Giáo dục & Đào tạo
19	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trường trung học (<i>Bao gồm trường trung học cơ sở; trường trung học phổ thông; trường phổ thông có nhiều cấp học; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp huyện; trường phổ thông dân tộc nội trú cấp tỉnh; trường phổ thông dân tộc bán trú; trường chuyên thuộc các loại hình trong hệ thống giáo dục quốc dân</i>)	Sở Giáo dục & Đào tạo
20	Cấp giấy chứng nhận chất lượng giáo dục đối với trung tâm giáo dục thường xuyên	Sở Giáo dục & Đào tạo
21	Tiếp nhận lưu học sinh nước ngoài diện học bổng khác và tự túc vào học tại Việt Nam	Sở Giáo dục & Đào tạo
22	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dịch vụ tư vấn du học	Sở Giáo dục & Đào tạo
23	Cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng giáo dục mầm non	Sở Giáo dục & Đào tạo
24	Cấp phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Sở Giáo dục & Đào tạo
25	Xác nhận hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa	Sở Giáo dục & Đào tạo
26	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục	Sở Giáo dục & Đào tạo
27	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường đại học tư thục hoạt động không vì lợi nhuận	Sở Giáo dục & Đào tạo

28	Thành lập và công nhận hội đồng quản trị trường cao đẳng tư thục	Sở Giáo dục & Đào tạo
29	Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Sở Giáo dục & Đào tạo
30	Cho phép hoạt động trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập	Sở Giáo dục & Đào tạo
31	Đề nghị phê duyệt việc dạy và học bằng tiếng nước ngoài	Sở Giáo dục & Đào tạo
32	Điều chỉnh, bổ sung giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh dịch vụ tư vấn du học	Sở Giáo dục & Đào tạo
33	Đề nghị được kinh doanh dịch vụ tư vấn du học trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo
34	Thành lập trường trung cấp sư phạm công lập, cho phép thành lập trường trung cấp sư phạm tư thục	Sở Giáo dục & Đào tạo
35	Sáp nhập, chia tách trường trung cấp sư phạm	Sở Giáo dục & Đào tạo
36	Giải thể trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường trung cấp)	Sở Giáo dục & Đào tạo
37	Cho phép hoạt động giáo dục nghề nghiệp trở lại đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Sở Giáo dục & Đào tạo
38	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Sở Giáo dục & Đào tạo
39	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp đối với nhóm ngành đào tạo giáo viên trình độ trung cấp	Sở Giáo dục & Đào tạo
40	Thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm hoặc cho phép thành lập phân hiệu trường trung cấp sư phạm tư thục	Sở Giáo dục & Đào tạo
41	Giải thể phân hiệu trường trung cấp sư phạm (theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập phân hiệu)	Sở Giáo dục & Đào tạo
42	Sáp nhập, chia tách trường phổ thông dân tộc nội trú	Sở Giáo dục & Đào tạo
43	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú (theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường)	Sở Giáo dục & Đào tạo
44	Cho phép trường trung học phổ thông hoạt động trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo

45	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên hoạt động giáo dục trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo
46	Cho phép trung tâm ngoại ngữ, tin học hoạt động giáo dục trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo
47	Thành lập trường năng khiếu thể dục thể thao thuộc địa phương hoặc lớp năng khiếu thể dục, thể thao thuộc trường trung học phổ thông	Sở Giáo dục & Đào tạo
48	Sáp nhập, chia tách trường trung học phổ thông chuyên	Sở Giáo dục & Đào tạo
49	Giải thể trường trung học phổ thông chuyên	Sở Giáo dục & Đào tạo
50	Cho phép trường trung học phổ thông chuyên hoạt động trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo
51	Cho phép trung tâm hỗ trợ và phát triển giáo dục hòa nhập hoạt động trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo
52	Cho phép trung tâm kỹ thuật tổng hợp – hướng nghiệp hoạt động trở lại	Sở Giáo dục & Đào tạo
53	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	Sở Giáo dục & Đào tạo
54	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông hoạt động giáo dục	Sở Giáo dục & Đào tạo
55	Thành lập trường trung học phổ thông công lập hoặc cho phép thành lập trường trung học phổ thông tư thục	Sở Giáo dục & Đào tạo
IV	Lĩnh vực Hệ thống văn bằng, chứng chỉ (03 TTHC)	
1	Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc	Sở Giáo dục & Đào tạo
2	Công nhận văn bằng tốt nghiệp các cấp học phổ thông do cơ sở nước ngoài cấp	Sở Giáo dục & Đào tạo
3	Chỉnh sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ	Sở Giáo dục & Đào tạo
V	Lĩnh vực khám, chữa bệnh (06 TTHC)	
1	Cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế
2	Cấp bổ sung phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế
3	Cấp thay đổi phạm vi hoạt động chuyên môn trong chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế

4	Cấp điều chỉnh chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh trong trường hợp đề nghị thay đổi họ tên, ngày tháng năm sinh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế
5	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị mất hoặc hư hỏng hoặc bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm a, b khoản 1 điều 29 Luật Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế
6	Cấp lại chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh đối với người Việt Nam bị thu hồi chứng chỉ hành nghề theo quy định tại điểm c,d,đ,e và g khoản 1 điều 29 Luật khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền của Sở Y tế	Sở Y tế
VI	Lĩnh vực tài nguyên nước (05 TTHC)	
1	Cấp giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Sở Tài nguyên & Môi trường
2	Gia hạn, điều chỉnh nội dung giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Sở Tài nguyên & Môi trường
3	Cấp lại giấy phép hành nghề khoan nước dưới đất quy mô vừa và nhỏ	Sở Tài nguyên & Môi trường
4	Cấp lại giấy phép tài nguyên nước	Sở Tài nguyên & Môi trường
5	Thủ tục chuyển nhượng quyền khai thác tài nguyên nước	Sở Tài nguyên & Môi trường
VII	Lĩnh vực an toàn lao động (09 TTHC)	
1	Thông báo việc tổ chức làm thêm từ 200 đến 300 giờ trong một năm	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
2	Gửi biên bản điều tra tai nạn lao động và biên bản cuộc họp công bố biên bản điều tra tai nạn lao động đến Thanh tra Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm thuộc tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương và cơ quan quản lý cấp trên trực tiếp của Cơ sở (nếu có)	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
3	Gửi báo cáo tổng hợp tình hình tai nạn lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
4	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa (nhóm 2 thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội)	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
5	Cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động dịch vụ huấn luyện an toàn lao động, vệ sinh lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

	thuộc thẩm quyền quản lý của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	
6	Báo cáo công tác an toàn, vệ sinh lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
7	Thông báo về việc tuyển dụng lần đầu người dưới 15 tuổi làm việc	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
8	Khai báo các máy, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
9	Thẩm định chương trình huấn luyện chi tiết về an toàn lao động, vệ sinh lao động của cơ sở	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
VIII	Lĩnh vực việc làm (01 TTHC)	
1	Chấm dứt hưởng trợ cấp thất nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
IX	Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp (02 TTHC)	
1	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp, doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
2	Đăng ký bổ sung hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ sơ cấp đối với trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp và doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
X	Lĩnh vực cho thuê lại lao động (03 TTHC)	
1	Thông báo về việc chuyển địa điểm đặt trụ sở, chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp hoạt động cho thuê lại lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
2	Báo cáo tình hình hoạt động cho thuê lại lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
3	Báo cáo về việc thay đổi người quản lý, người giữ chức danh chủ chốt của doanh nghiệp cho thuê lại lao động	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
XI	Lĩnh vực lao động - tiền lương (04 TTHC)	
1	Đăng ký nội quy lao động của doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
2	Phê duyệt quỹ tiền lương, thù lao thực hiện, quỹ tiền thưởng đối với viên chức quản lý công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
3	Xếp hạng công ty TNHH một thành viên do UBND tỉnh, thành phố làm chủ sở hữu (hạng Tổng công ty	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội

	và tương đương, hạng I, hạng II và hạng III)	
4	Gửi thỏa ước lao động tập thể cấp doanh nghiệp	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
XII	Lĩnh vực bảo trợ xã hội (02 TTHC)	
1	Quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
2	Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
XIII	Lĩnh vực phòng, chống tệ nạn xã hội (05 TTHC)	
1	Cấp giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
2	Cấp lại giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
3	Sửa đổi, bổ sung giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
4	Gia hạn giấy phép thành lập cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
5	Đề nghị chấm dứt hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân	Sở Lao động, Thương binh và Xã hội
XIV	Lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (01 TTHC)	
1	Công nhận làng nghề	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
XV	Lĩnh vực chăn nuôi và thú y (02 TTHC)	
1	Cấp, gia hạn chứng chỉ hành nghề thú y thuộc thẩm quyền quản lý chuyên ngành cấp tỉnh (gồm tiêm phòng, chữa bệnh, phẫu thuật động vật; tư vấn các hoạt động liên quan đến lĩnh vực thú y; khám bệnh, chuẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh động vật; buôn bán thuốc thú y)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
2	Cấp lại chứng chỉ hành nghề thú y (trong trường hợp bị mất, sai sót, hư hỏng; có thay đổi thông tin liên quan đến cá nhân đã được cấp chứng chỉ hành nghề thú y)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
XVI	Lĩnh vực lâm nghiệp (02 TTHC)	
1	Cấp chứng nhận nguồn gốc lô cây con	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

2	Thẩm định và phê duyệt hồ sơ thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
XVII	Lĩnh vực Quản lý chất lượng nông lâm sản và thủy sản (01 TTHC)	
1	Cấp giấy xác nhận kiến thức về an toàn thực phẩm	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
XVIII	Lĩnh vực trồng trọt và bảo vệ thực vật (01 TTHC)	
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện buôn bán thuốc bảo vệ thực vật	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
XIX	Lĩnh vực đường thủy nội địa (09 TTHC)	
1	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện chưa khai thác trên đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
2	Đăng ký phương tiện lần đầu đối với phương tiện đang khai thác trên đường thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
3	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển từ cơ quan đăng ký khác sang cơ quan đăng ký phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
4	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp phương tiện thay đổi tên, tính năng kỹ thuật	Sở Giao thông vận tải
5	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện nhưng không thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
6	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chuyển quyền sở hữu phương tiện đồng thời thay đổi cơ quan đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
7	Đăng ký lại phương tiện trong trường hợp chủ phương tiện thay đổi trụ sở hoặc nơi đăng ký hộ khẩu thường trú của chủ phương tiện sang đơn vị hành chính cấp tỉnh khác	Sở Giao thông vận tải
8	Cấp lại giấy chứng nhận đăng ký phương tiện	Sở Giao thông vận tải
9	Xóa đăng ký phương tiện thủy nội địa	Sở Giao thông vận tải
XX	Lĩnh vực đường bộ (38 TTHC)	
1	Cấp giấy phép kinh doanh vận tải bằng xe ô tô	Sở Giao thông vận tải
2	Cấp phù hiệu xe taxi, xe hợp đồng, xe vận tải hàng hóa bằng công-ten-nơ, xe đầu kéo, xe kinh doanh vận tải hàng hóa, xe kinh doanh vận tải hành	Sở Giao thông vận tải

	khách theo tuyến cố định, xe kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt	
3	Cấp mới giấy phép đào tạo lái xe oto	Sở Giao thông vận tải
4	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi điều chỉnh hạng xe đào tạo, lưu lượng đào tạo	Sở Giao thông vận tải
5	Cấp lại giấy phép đào tạo lái xe ô tô khi bị mất, bị hỏng, có sự thay đổi liên quan đến nội dung khác	Sở Giao thông vận tải
6	Cấp mới giấy phép lái xe	
7	Cấp lại giấy phép lái xe do quá thời hạn sử dụng	Sở Giao thông vận tải
8	Cấp lại giấy phép lái xe do bị mất (trường hợp giấy phép còn thời hạn sử dụng hoặc quá thời hạn sử dụng dưới 03 tháng)	Sở Giao thông vận tải
9	Cấp lại giấy phép lái xe (trường hợp quá thời hạn sử dụng từ 03 tháng trở lên)	Sở Giao thông vận tải
10	Đổi giấy phép lái xe do ngành Giao thông vận tải cấp	Sở Giao thông vận tải
11	Đổi giấy phép lái xe quân sự do Bộ Quốc phòng	Sở Giao thông vận tải
12	Đổi giấy phép lái xe do ngành Công an cấp	Sở Giao thông vận tải
13	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài	Sở Giao thông vận tải
14	Đổi giấy phép lái xe hoặc bằng lái xe của nước ngoài cấp cho khách du lịch nước ngoài lái xe vào Việt Nam	Sở Giao thông vận tải
15	Cấp giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	Sở Giao thông vận tải
16	Cấp lại giấy chứng nhận trung tâm sát hạch lái xe loại 3 đủ điều kiện hoạt động	Sở Giao thông vận tải
17	Cấp giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Sở Giao thông vận tải
18	Cấp lại giấy chứng nhận giáo viên dạy thực hành lái xe	Sở Giao thông vận tải
19	Cấp lại hoặc bổ sung giấy phép xe tập lái	Sở Giao thông vận tải
20	Cấp giấy chứng nhận thẩm định thiết kế xe cơ giới cải tạo	Sở Giao thông vận tải
21	Cấp giấy chứng nhận đăng ký biển số xe máy chuyên dùng lần đầu	Sở Giao thông vận tải
22	Cấp giấy chứng nhận đăng ký sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng chuyển quyền sở hữu trong cùng một tỉnh, thành phố	Sở Giao thông vận tải

23	Cấp giấy chứng nhận đăng ký sang tên chủ sở hữu xe máy chuyên dùng quyền sở hữu khác tỉnh, thành phố	Sở Giao thông vận tải
24	Cấp phiếu di chuyển đăng ký xe máy chuyên dùng	Sở Giao thông vận tải
25	Cấp đổi đăng ký biển số xe máy chuyên dùng	Sở Giao thông vận tải
26	Cấp lại đăng ký biển số xe máy chuyên dùng	Sở Giao thông vận tải
27	Cấp giấy chứng nhận đăng ký tạm thời xe máy chuyên dùng	Sở Giao thông vận tải
28	Xóa sổ đăng ký xe máy chuyên dùng	Sở Giao thông vận tải
29	Cấp giấy phép lưu hành xe quá tải trọng, xe quá khổ giới hạn, xe bánh xích; xe vận chuyển hàng siêu trường, siêu trọng trên đường bộ	Sở Giao thông vận tải
30	Chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	Sở Giao thông vận tải
31	Gia hạn chấp thuận xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	Sở Giao thông vận tải
32	Cấp giấy phép thi công xây dựng công trình thiết yếu trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ của quốc lộ đang khai thác	Sở Giao thông vận tải
33	Chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức thi công nút giao thông đầu nối vào Quốc lộ (Từ đường cấp IV trở xuống) được giao quản lý	Sở Giao thông vận tải
34	Cấp phép thi công nút giao đầu nối vào quốc lộ đang khai thác	Sở Giao thông vận tải
35	Thẩm định Dự án, thẩm định Thiết kế cơ sở Công trình Giao thông	Sở Giao thông vận tải
36	Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình giao thông	Sở Giao thông vận tải
37	Thẩm định Thiết kế, Dự toán xây dựng Công trình Giao thông	Sở Giao thông vận tải
38	Kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng giao thông	Sở Giao thông vận tải
XXI	Lĩnh vực Di sản văn hóa (06 TTHC)	
1	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh giám định cổ vật	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
3	Cấp chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
4	Cấp lại chứng chỉ hành nghề tu bổ di tích	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
5	Cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
6	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện hành nghề tu bổ di tích	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
XXII	Lĩnh vực Nghệ thuật biểu diễn (01 TTHC)	
1	Chấp thuận địa điểm đăng cai vòng chung kết cuộc thi người đẹp, người mẫu	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
XXIII	Lĩnh vực thể dục thể thao (02 TTHC)	
1	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp thay đổi nội dung ghi trong giấy chứng nhận	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
2	Cấp lại giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động thể thao trong trường hợp bị mất hoặc hư hỏng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch
XXIV	Lĩnh vực hoạt động Khoa học công nghệ (04 TTHC)	
1	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước và nhiệm vụ khoa học và công nghệ do quỹ của Nhà nước trong lĩnh vực khoa học và công nghệ tài trợ thuộc phạm vi quản lý của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Đăng ký kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN không sử dụng ngân sách nhà nước	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Cấp Giấy chứng nhận đăng ký Hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền của Bộ KH&CN)	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Cấp giấy chứng nhận đăng ký sửa đổi, bổ sung hợp đồng chuyển giao công nghệ (trừ những trường hợp thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ Khoa học và Công nghệ).	Sở Khoa học và Công nghệ
XXV	Lĩnh vực Sở hữu trí tuệ (02 TTHC)	
1	Cấp giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ

2	Cấp lại giấy chứng nhận tổ chức đủ điều kiện hoạt động giám định sở hữu công nghiệp	Sở Khoa học và Công nghệ
XXVI	Lĩnh vực An toàn bức xạ và hạt nhân (01 TTHC)	
1	Thủ tục khai báo thiết bị X-quang chẩn đoán trong Y tế	Sở Khoa học và Công nghệ
XXVII	Lĩnh vực Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng (05 TTHC)	
1	Kiểm tra chất lượng hàng hóa nhập khẩu thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Khoa học và Công nghệ	Sở Khoa học và Công nghệ
2	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả chứng nhận hợp chuẩn của tổ chức chứng nhận	Sở Khoa học và Công nghệ
3	Đăng ký công bố hợp chuẩn dựa trên kết quả tự đánh giá của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh	Sở Khoa học và Công nghệ
4	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Sở Khoa học và Công nghệ
5	Đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa nhập khẩu, dịch vụ, quá trình, môi trường được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành	Sở Khoa học và Công nghệ

Tổng cộng: 177 thủ tục hành chính

Trong đó:

1. Sở Ngoại vụ: 07 TTHC
2. Sở Giáo dục và Đào tạo: 58 TTHC
3. Sở Y tế: 06 TTHC
4. Sở Tài nguyên và Môi trường: 05 TTHC
5. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội: 26 TTHC
6. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: 07 TTHC
7. Sở Giao thông vận tải: 47 TTHC
8. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: 09 TTHC
9. Sở Khoa học và Công nghệ: 12 TTHC